

**TIẾT 1: PHƯƠNG PHÁP HỌC MÔN GDCD 6****1. Nội dung sách**

- Bộ sách “Kết Nối Tri Thức với Cuộc Sống”
- Gồm 12 chủ đề/năm học liên quan đến các nội dung: Đạo đức; Kỹ năng sống; Kinh tế; Pháp luật
- Nếu dùng sách điện tử đăng nhập theo link sau:

<https://hanhtrangso.nxbgd.vn/sach-dien-tu/giao-duc-cong-dan-6-10780>

**2. Bài học**

Đạo đức	Bài 1: tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ Bài 2: yêu thương con người Bài 3: siêng năng, kiên trì Bài 4: tôn trọng sự thật Bài 5: tự lập
Kỹ năng sống	Bài 6: tự nhận thức bản thân Bài 7: ứng phó với các tình huống nguy hiểm
kinh tế:	Bài 8: tiết kiệm
Pháp luật	Bài 9: công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Bài 10: quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Bài 11: quyền cơ bản của trẻ em Bài 12: thực hiện quyền trẻ em.

**3. Dụng cụ học tối thiểu**

- Sách giáo khoa, vở ghi + bài tập (1 quyển), bút, thước...

**4. Phương pháp học****\*Chuẩn bị bài mới**

- Đọc tên bài và tìm hiểu đề mục chính.
- Đọc truyện, tình huống có trong bài → tập trả lời trước các câu hỏi, liên hệ thực tế xung quanh em để đưa ra hướng giải quyết cho các tình huống.
- Gạch chân những nội dung chính trong bài.
- Ghi chép đầy đủ bài trên lớp.

**\*Học bài cũ**

- Hệ thống lại kiến thức: bằng cách ghi ngắn gọn vào giấy ghi chú, hoặc 1 quyển sổ tay.
- Chăm chỉ học bài cũ hàng ngày, làm BT về nhà.
- Tích cực tham gia học nhóm ở nhà.

**5. Kiểm tra, đánh giá**

- 1 tiết/tuần
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên (KTĐGTX) 2 lần/ học kỳ: có thể nhiều hơn 2 lần/học kỳ. Với các hình thức đánh giá như: làm phiếu học tập, làm dự án : ví dụ lên kế hoạch cho việc tiết kiệm, giải quyết tình huống, trả lời câu hỏi, thực hành,....
- Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ (KTĐGGK) 1 bài /học kỳ (45 phút): trắc nghiệm + tự luận
- Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ (KTĐGCK) 1 bài /học kỳ (45 phút): trắc nghiệm + tự luận

**TIẾT 2: EM YÊU TỔ QUỐC VIỆT NAM**

1. Nhân dân Việt Nam vốn có truyền thống yêu nước, đoàn kết; truyền thống này được thể hiện ở cả thời chiến và thời bình. Hiện nay người dân Việt Nam cùng nhau chung tay để vượt qua đại dịch COVID-19 với rất nhiều thông điệp; một trong số đó là **“Thông điệp 5K”**, thực hiện tốt thông điệp 5K cũng là một trong những cách thể hiện tình yêu đất nước của chúng ta. Vậy em biết gì về **thông điệp 5K**.

.....

.....

.....

.....

.....

2. Dựa vào bản đồ Việt Nam, các em hãy điền từ vào các ô trống:

- a. Đất nước ta có hình dạng chữ .....
- b. Diện tích lãnh thổ nước ta: khoảng .....km<sup>2</sup>.
- c. Vùng biển nước ta rộng lớn thuộc Biển .....với nhiều đảo và quần đảo.
- d. Phía Bắc giáp .....
- e. Phía Tây giáp ..... và .....
- f. Phía Nam giáp vịnh .....
- g. Phía Đông giáp vịnh .....và biển Đông.



3. Em nối các mốc thời gian với đúng sự kiện của đất nước ta:

Mốc thời gian	Sự kiện
---------------	---------

1. Ngày 30 tháng 4 năm 1975	a. Ngày Quốc Khánh nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
2. Ngày 2 tháng 9 năm 1945	b. Ngày giỗ tổ Hùng Vương
3. Ngày 10 tháng 3 âm lịch hằng năm	c. Ngày giải phóng miền Nam - Thống nhất đất nước.
4. Ngày 5 tháng 6 năm 1911	d. Chiến thắng Điện Biên Phủ
5. Ngày 7 tháng 5 năm 1954	e. Bác Hồ đã ra đi tìm đường cứu nước

Trả lời: 1- ..... 2-..... 3-..... 4-..... 5-.....

4. Em hãy chọn các từ ngữ sau: **Tổ quốc, truyền thống, học tập, tươi đẹp, tự hào, xây dựng, Việt Nam** để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau cho phù hợp:

Việt Nam là một đất nước \_\_\_\_\_ (1) và có \_\_\_\_\_ (2) văn hóa lâu đời. Tổ quốc em đang thay đổi và phát triển từng ngày.

Em yêu \_\_\_\_\_ (3) Việt Nam và \_\_\_\_\_ (4) mình là người Việt

Nam. Em sẽ cố gắng \_\_\_\_\_ (5), rèn luyện để mai sau góp phần dựng xây đất nước.

• **Đáp án**

1. Thông điệp 5K gồm:

- Khẩu trang; Khử khuẩn; Khai báo y tế; Khoảng cách; Không tụ tập

2. Dựa vào bản đồ Việt Nam, các em hãy điền vào các ô còn thiếu

a. S

b. 330 000

c. Biển Đông

d. Trung Quốc

e. Lào/ Campuchia

f. Thái Lan

g. Bắc Bộ

3. Em nối các mốc thời gian với đúng sự kiện của đất nước ta:

Trả lời: 1- c 2-a 3-b 4-e 5-d

4. Em hãy chọn các từ ngữ sau: **Tổ quốc, truyền thống, học tập, tươi đẹp, tự hào, xây dựng, Việt Nam** để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau cho phù hợp:

(1) tươi đẹp

(2) truyền thống

(3). Tổ quốc

(4) tự hào

(5) học tập

